

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000
Khu Đông Bắc, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và Quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 980/QĐ-UB ngày 10/11/1993 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu Đông Bắc thị xã Buôn Ma Thuột;

Căn cứ các Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 25/02/2011, Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu Đông Bắc thành phố Buôn Ma Thuột;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 41/TTr-SXD ngày 06/3/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2.000 Khu Đông Bắc, thành phố Buôn Ma Thuột như sau:

1. Điều chỉnh nội dung tại Mục II, Điều 1 như sau:

“II. Vị trí 02: Ranh giới được hạn chế trong phạm vi các trục đường: Trần Hưng Đạo - Phan Chu Trinh - Trần Quang Khải - Lê Thánh Tông:

1. Quy hoạch sử dụng đất:

a) Khu vực giới hạn trong phạm vi các trục đường (Trần Hưng Đạo - Phan Chu Trinh - Lý Nam Đế - Lê Thánh Tông): Điều chỉnh thành đất tôn giáo (ký hiệu: TGII.1, TGII.2, TGII.4).

(Theo quy hoạch được duyệt tại Quyết định số 980/QĐ-UB ngày 10/11/1993 của UBND tỉnh thì khu đất này là đất ở, đất giao thông (một phần diện tích đường Lý Nam Đế khoảng 0,2ha, đoạn từ đường Giáp Hải đến đường Lê Thánh Tông), đất xây dựng trường học).

b) Khu vực giới hạn trong phạm vi các trục đường (Phan Chu Trinh - Lý



Nam Đê - Giáp Hải): Điều chỉnh thành đất tôn giáo (ký hiệu: TGII.3).

(Theo quy hoạch được duyệt tại Quyết định số 980/QĐ-UB ngày 10/11/1993 của UBND tỉnh thì khu đất này là đất ở, đất giao thông (gồm: Một phần diện tích đường Lý Nam Đê khoảng 0,21ha, đoạn từ Phan Chu Trinh đến đường Giáp Hải và một đoạn đường Giáp Hải với diện tích khoảng 0,07ha)).

c) Khu vực giới hạn trong phạm vi các trục đường (Giáp Hải - Lý Nam Đê - Lê Thánh Tông): Điều chỉnh thành đất công trình công cộng (sử dụng xây dựng bãi đỗ xe tĩnh), với diện tích khoảng 0,39ha (ký hiệu: CCII.1).

(Theo quy hoạch được duyệt tại Quyết định số 980/QĐ-UB ngày 10/11/1993 của UBND tỉnh thì khu đất này là đất ở đô thị).

Diện tích điều chỉnh bổ sung chi tiết từng lô cụ thể như sau:

STT	Tên công trình	Ký hiệu	Diện tích điều chỉnh (ha)
	Tổng diện tích đất		7,290
01	Đất tôn giáo (Khu 72 Phan Chu Trinh)	TG II.1	0,380
02	Đất tôn giáo (Tu Viện Nữ Vương Hòa Bình)	TG II.2	2,640
03	Đất tôn giáo (Tu Viện Phao lô)	TG II.3	0,810
04	Đất tôn giáo (Trường TH Lê Thị Hồng Gấm)	TG II.4	0,740
05	Đất công trình công cộng	CC II.1	0,390
06	Đất ở theo hiện trạng	ODT	1,680
07	Đất giao thông	CC II.2	0,650

2. Giao thông:

a) Đường Lý Nam Đê đoạn từ đường Lê Thánh Tông đến đường Phan Chu Trinh: Điều chỉnh thành đất tôn giáo (giữ nguyên hiện trạng đất cơ sở tôn giáo đang quản lý, sử dụng).

b) Đường Giáp Hải (đoạn từ đường Lý Nam Đê đến đường Hải Triều), điều chỉnh thành đất tôn giáo (ký hiệu: TGII)."

2. Điều chỉnh nội dung tại khoản 1, Mục III, Điều 1 như sau:

"1. Quy hoạch sử dụng đất:

STT	Tên công trình	Ký hiệu	Diện tích điều chỉnh (ha)
	Tổng diện tích đất		7,854
01	Đất tôn giáo (Dòng tu La San)	TGIII.1	1,960
02	Đất tôn giáo (Trường Vi Nhân)	TGIII.2	2,909
03	Đất giáo dục (Trường trung cấp Kinh tế)	GDIII.1	1,440
04	Đất giáo dục (Trường TH Nguyễn Bình Khiêm)	GDIII.2	0,590
05	Đất giáo dục (trường Trung cấp Trường Sơn)	GDIII.3	0,230
06	Đất cây xanh	CX	0,105

STT	Tên công trình	Ký hiệu	Diện tích điều chỉnh (ha)
07	Đất ở theo hiện trạng	ODT	0,040
08	Đất ở phân lô (bán đấu giá)	ODTIII.1	0,030
09	Đất chuyên dùng (Truyền hình cáp)	CD III.1	0,040
10	Đất chuyên dùng	CD III.2	0,030
11	Đất công trình công cộng (UB Dân tộc)	CC III.1	0,350
12	Đất công trình công cộng (Trụ sở tổ dân phố)	CC III.2	0,030
13	Đất chuyên dùng (Công ty AT)	CD III.3	0,040
14	Đất giao thông đường quy hoạch 10m, đoạn tiếp giáp Truyền hình cáp nội Trần Khánh Du	CC III CC III*	0,060 ”

3. Điều chỉnh nội dung tại Mục IV, Điều 1 như sau:

“IV. Vị trí 04: Ranh giới được hạn chế trong phạm vi các trục đường: Phan Chu Trinh – Trần Nhật Duật – Tôn Đức Thắng - Lê Thị Hồng Gấm.

1. Quy hoạch sử dụng đất:

a) Điều chỉnh một phần đất chuyên dùng (ký hiệu: CDIV.1) với diện tích khoảng 0,02ha thành đất giao thông (góc cắt tại giao lộ đường Phan Chu Trinh, Lê Thị Hồng Gấm).

b) Điều chỉnh một phần đất chuyên dùng (ký hiệu: CDIV.1) với diện tích khoảng 0,05ha và một phần đất giáo dục (ký hiệu: GDIV.1) với diện tích khoảng 0,05ha thành đất ở theo hiện trạng (ký hiệu: ODTIV.1) với diện tích khoảng 0,10ha.

Diện tích điều chỉnh bổ sung chi tiết từng lô cụ thể như sau:

STT	Tên công trình	Ký hiệu	Diện tích điều chỉnh (ha)
	Tổng diện tích đất		13,250
1	Đất chuyên dùng và trụ sở cơ quan		1,870
1.1	Đất chuyên dùng	CDIV.1	0,480
1.2	Đất trụ sở cơ quan (Công ty Chăn Nuôi)	CQIV.1	0,280
1.3	Đất chuyên dùng (Công ty Xuất nhập khẩu)	CD IV.4	0,480
1.4	Đất trụ sở cơ quan (Truyền Tải Điện)	CQIV.2	0,150
1.5	Đất trụ sở cơ quan (Trung tâm Ứng dụng Khoa học Công nghệ)	CQIV.3	0,210
1.6	Đất trụ sở cơ quan (Chi Cục Thú y Đắc Lắc)	CQ IV.4	0,270
2	Đất công trình công cộng		0,290
2.1	Đất công trình công cộng (Đài PTTH thành phố Buôn Ma Thuột)	CC IV.1	0,130

2.2	Đất công trình công cộng (Hoa viên)	CC IV.2	0,160
3	Đất giáo dục (Trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh)	GD IV.1	0,730
4	Đất ở		7,240
4.1	Đất ở	ODT IV.1	0,100
4.2	Đất ở hiện trạng	ODT	7,140
5	Đất giao thông	CC IV	3,120

2. Giao thông: Mở rộng góc cắt tại giao lộ đường Phan Chu Trinh, Lê Thị Hồng Gấm.”

4. Các vấn đề khác không điều chỉnh, tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 980/QĐ-UB ngày 10/11/1993, Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 và Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao UBND thành phố Buôn Ma Thuột có trách nhiệm thông báo nội dung điều chỉnh nêu trên để nhân dân trong khu vực được biết, thực hiện và giám sát.

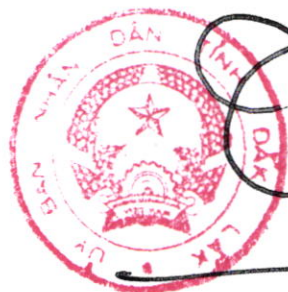
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 26/4/2017 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông Vận tải, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Văn hóa Thể thao và Du lịch; Giáo dục và đào tạo; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.(VT-12)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà